TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST-VLĐ	*Bình Tân, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: bà Phạm Thị Gấm.

Thư ký phiên họp: ông Trần Hoàng Phúc - Thư ký, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên họp: bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 44/2025/TLST-VLĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 864/2024/QĐST-VLĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: ông Nguyễn Quyết L, sinh năm: 1986. - có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: xã A, huyện B, tỉnh C.

Địa chỉ liên lạc: đường K, phường A1, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quyết L:

2.1. Bà Trần Thị Lệ T, sinh năm: 2000 - có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: xã T1, huyện Đ, tỉnh N.

2.2. Ông Hà Văn T2, sinh năm: 1998 - có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: xã N1, huyện N2, tỉnh N3.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty R

Địa chỉ trụ sở: Đường A1, phường B1, quận B2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật vắng mặt.

3.2. ông Lý Văn T4, sinh năm: 1990 - có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ**: Phường B3, quận B4, Thành phố Hồ Chí Minh.**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 27 tháng 11 năm 2024, ông Nguyễn Quyết L trình bày:

Năm 2010 do chưa có đủ hồ sơ xin việc nên ông Trung có mượn chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Quyết L làm việc tại Công ty R(Công ty R), địa chỉ: Đường A1, phường B1, quận B2, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, hai bên có ký kết hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội có mã số sổ là 7910494123 và đã đóng bảo hiểm tháng 12/2010 đến tháng 07/2012, sau đó xin nghỉ việc.

Năm 2008, ông Nguyễn Quyết L ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Kim loại Hoành Tường, địa chỉ: Lô 8B, Đường số 4, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh có tham giao bảo hiểm xã hội, mã số sổ là 7908432625, thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 01/2008 đến 6/2023.

Tháng 5/2024 ông Nguyễn Quyết L làm thủ tục rút bảo hiểm xã hội một lần thì phát hiện số bảo hiểm xã hội 7911239884 có thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 12/2010 đến tháng 07/2012, đây là thời gian mà ông Lý Văn T4 mượn chứng minh nhân dân của tôi để làm việc tại Công ty R. Do đó, cơ quan bảo hiểm xã hội không giải quyết cho ông rút bảo hiểm xã hội một lần.

Nay ông Nguyễn Quyết L yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Nguyễn Quyết L (do ông Lý Văn T4 thực hiện) và Công ty R có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 12/20120 đến tháng 07/2012, có mã số bảo hiểm xã hội 07912287871 vô hiệu, không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu ông Nguyễn Quyết L, người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quyết L có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lý Văn T4 có đơn xin giải quyết vắng mặt; người đại diện theo pháp luật của Công ty R vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: từ khi thụ lý việc dân sự tới thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật như thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền. Thẩm phán tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, tuân thủ đúng pháp luật; Thư ký phiên họp tuân thủ đúng pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Quyết L, hậu quả của hợp đồng vô hiệu, do không có yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Tân nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: ông Nguyễn Quyết L có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Nguyễn Quyết L (do ông Lý Văn T4 thực hiện) với Công ty R vô hiệu nên xác định là việc lao động yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu. Nơi giao kết và thực hiện hợp đồng lao động tại Công ty R, địa chỉ: Đường A1, phường B1, quận B2, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35 và điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: ông Nguyễn Quyết L, người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quyết L, ông Lý Văn T4 có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết việc dân sự. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự trên.

Ông Nguyễn Quyết L (do ông Lý Văn T4 thực hiện) và Công ty R tham gia giao kết hợp đồng vào tháng 12/2010 nên áp dụng Bộ luật lao động năm 1994, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật lao động số 35/2002/QH10, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật lao động số 74/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật lao động số 84/2007/QH11 để giải quyết.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Xét hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Nguyễn Quyết L (do ông Lý Văn T4 thực hiện) và Công ty R:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ, lời khai của các đương sự có cơ sở xác định ông Nguyễn Quyết L ký kết hợp đồng lao động với Công ty R, ông Nguyễn Quyết L làm việc từ tháng 12/1010 đến tháng 7/2012. Theo quy định tại Điều 6 và khoản

1 Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994 thì người lao động phải trực tiếp ký kết hợp đồng lao động với người sử dụng lao động. Tuy nhiên, ông Nguyễn Quyết L không trực tiếp ký kết hợp đồng lao động với Công ty R mà người ký kết là ông Lý Văn T4, ông Nguyễn Quyết L mượn chứng minh nhân dân có thông tin cá nhân của ông Nguyễn Quyết L để giao kết hợp đồng và làm việc tại công ty này nên nội dung của hợp đồng lao động không có tính xác thực, không tuân theo quy định của pháp luật, vi phạm nguyên tắc trung thực và không đúng chủ thể trong giao kết hợp đồng. Vì vậy, hợp đồng lao động không có hiệu lực kể từ ngày giao kết. Do đó, yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Nguyễn Quyết L (do ông Lý Văn T4 thực hiện) và Công ty R vô hiệu được chấp nhận.

[3.2] Về hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: ông Nguyễn Quyết L chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2, khoản 3 Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 401 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994;

- Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Quyết L về việc tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Nguyễn Quyết L (do ông Lý Văn T4 thực hiện) và Công ty Rvô hiệu.

2. Về hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

3. Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để thực hiện thủ tục về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Nguyễn Quyết L phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 10754 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày đương sự nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Tân;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Gấm